

Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ

Lâm Bình, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2024/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 5 năm 2024 giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Ma Thị N, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn P, xã P1, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

* **Bị đơn:** Anh Ma Văn D, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn P, xã P1, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ma Thị N và anh Ma Văn D (Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 09/12/2016 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ma Thị N và anh Ma Văn D xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Ma Ngọc M sinh ngày 16/6/2018 và cháu Ma Văn Anh T sinh ngày 01/6/2022.

Giao cháu Ma Ngọc M cho anh Ma Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Giao cháu Ma Văn Anh T cho chị Ma Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Ma Thị N và anh Ma Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về vay nợ chung: Các bên đều xác định không có.
- Về án phí: Chị Ma Thị N phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003251 ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, trả lại cho chị Ma Thị N số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (để ghi Sổ hộ tịch);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Đức Quỳnh